

Bản án số:13/2025/HNGĐ-ST

Ngày 18/8/2025

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi
con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Minh Huân;

2. Ông Sần Thanh Hải;

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Toà án nhân dân khu vực X, tỉnh Lào Cai

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực X, tỉnh Lào Cai* tham gia phiên tòa: Ông Lã Chúc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở tòa án nhân dân khu vực X, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2025/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST -HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị úa, sinh năm 1993.

Bị đơn: Anh Chảo Ông L, sinh năm: 1990.

Cùng địa chỉ: Thôn Sín Chải A, xã M, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị úa trình bày:

Về hôn nhân: Chị úa và anh Chảo Ông L có đăng ký kết hôn ngày 17/5/2011 tại UBND xã Thanh Phú, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai (Nay là xã M, tỉnh Lào Cai). Vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng chị úa và anh Chảo Ông L tính tình không hợp nhau, anh Lũ ngoại tình và cờ bạc dẫn đến thường xuyên cãi vã, không có tiếng nói chung trong cuộc vợ chồng và nuôi dạy con chung. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị được hai bên gia đình hoà giải. Hiện nay vợ chồng chị úa và anh Chảo Ông L đã sống ly thân, không ở cùng nhau, không ai còn quan tâm gì đến nhau. Đến nay chị Mẫy xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc. Vì vậy, chị úa đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Chảo Ông L.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 02 con chung, cháu Phàn Huy Hoàng, sinh ngày 18/2/2011 và cháu Phàn Đức Huy, sinh ngày 20/01/2014. Khi ly hôn chị úa đề nghị Toà án xem xét giao cháu Phàn Huy Hoàng, sinh ngày

18/2/2011 cho anh Chảo Ông L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Hoàng trưởng thành đủ 18 tuổi. Giao cháu Phan Đức Huy, sinh ngày 20/01/2014 cho chị úa trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Huy trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

Về tài sản: Chị úa không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn anh Chảo Ông L trình bày: Về phần trình của chị úa về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn và quá trình sinh sống, mâu thuẫn giữa vợ chồng là đúng như chị Chứa trình bày, tuy nhiên mâu thuẫn chưa tới mức trầm trọng, chị Chứa có khai anh Lù cờ bạc anh xác nhận đúng có sự việc anh có đi đánh bạc nhưng anh không ngoại tình, hiện nay vợ chồng anh chị sống chung do tính chất công việc nên thi thoảng anh vẫn về thăm vợ con, anh chị sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Quan điểm của anh Lù chị Chứa yêu cầu tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn anh Lù không đồng ý yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Chứa.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 02 con chung, cháu Phan Huy Hoàng, sinh ngày 18/2/2011 và cháu Phan Đức Huy, sinh ngày 20/01/2014. Khi ly hôn anh Chảo Ông L đề nghị Tòa án xem xét giao hai cháu, cháu Phan Huy Hoàng, sinh ngày 18/2/2011 và cháu Phan Đức Huy, sinh ngày 20/01/2014 cho anh Chảo Ông L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lù yêu cầu chị Chứa cấp dưỡng tiền nuôi 2 con chung 3.000.000/2 cháu/ tháng.

Về tài sản: Anh Chảo Ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị úa giữ nguyên quan điểm và yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Chảo Ông L giải quyết giao cháu Phan Huy Hoàng, sinh ngày 18/2/2011 anh Chảo Ông L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Hoàng trưởng thành đủ 18 tuổi. Giao cháu Phan Đức Huy, sinh ngày 20/01/2014 cho chị úa trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Huy trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực X, tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm: Đây là vụ án “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn*”, Tòa án nhân dân khu vực X – Lào Cai thụ lý là đúng thẩm quyền. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự đã được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục tố tụng.

Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, quyết định:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị úa được ly hôn với anh Chảo Ông L.

Về con chung: Giao cháu Phan Huy Hoàng, sinh ngày 18/2/2011 cho anh Chảo Ông L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Hoàng trưởng thành đủ 18 tuổi. Giao cháu Phan Đức Huy, sinh ngày 20/01/2014 cho chị úa trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Huy trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

Về tài sản: Chị úa không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn nộp đầy đủ các chứng cứ theo quy định. Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp hôn nhân gia đình, theo khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 - Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực X, tỉnh Lào Cai.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của chị úa trên cơ sở căn cứ lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị úa và anh Chảo Ông L có đăng ký kết hôn ngày 17/5/2011 tại UBND xã Thanh Phú, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai (Nay là xã M, tỉnh Lào Cai). Vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng chị úa và anh Chảo Ông L tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi vã, không có tiếng nói chung trong cuộc vợ chồng và nuôi dạy con chung. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị được hai bên gia đình hoà giải. Hiện nay vợ chồng chị úa và anh Chảo Ông L đã sống ly thân từ 2023 cho đến nay, không ở cùng nhau, không ai còn quan tâm gì đến nhau, không còn quan hệ gì về tình cảm lẫn kinh tế. Cuộc sống hôn nhân của anh chị không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Tòa án tiến hành xác minh đối với trưởng thôn ông Vàng Xuân Luồng, ông Luồng xác nhận có biết việc anh Lũ đánh bạc và có 02 lần có người đến đòi nợ, cụ thể chơi bằng hình thức như thế nào ông Luồng không nắm rõ, nên ông xác định đó có thể là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng, hiện tại chị Chúa và anh Lũ không con sống chung một nhà. Do vậy cần chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị úa là có căn cứ, phù hợp theo Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

[3] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là, cháu Phan Huy Hoàng, sinh ngày 18/2/2011 và cháu Phan Đức Huy, sinh ngày 20/01/2014. Khi ly hôn chị Chúa đề nghị Tòa án giải quyết cho giao cháu Phan Huy Hoàng, sinh ngày 18/2/2011 cho anh Chảo Ông L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Hoàng trưởng thành đủ 18 tuổi. Giao cháu Phan Đức Huy, sinh ngày 20/01/2014 cho chị úa trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Huy trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay chị Chúa có thu nhập mỗi tháng từ 4.000.000

đồng/ tháng đến 5.000.000 đồng/ tháng. Anh Lũ có xác nhận thu nhập mỗi tháng từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng, ngoài ra anh có khai nhận có chạy xe ôm nên thu nhập lên 6.000.000 đồng - 7.000. 000 đồng. Kể từ khi xảy ra mâu thuẫn anh Lũ không sống tại địa phương, 3 mẹ con chị Chứa vẫn sinh sống tại nhà của vợ chồng tại xã M, tỉnh Lào Cai. Tại thời điểm xét xử cả hai con chung đều trên 7 tuổi, cháu Phan Đức Huy có nguyện vọng được ở với mẹ, cháu Phan Huy Hoàng có nguyện vọng được ở với bố. Xét mức thu nhập của hai anh chị chỉ đảm bảo mỗi người nuôi một cháu nên cần giao cháu Phan Đức Huy cho chị Chứa chăm sóc và nuôi dưỡng, giao cháu Phan Huy Hoàng cho anh Chảo Ông L là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về quan hệ tài sản: Chị úa và anh Chảo Ông L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị úa phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị úa

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị úa được ly hôn với anh Chảo Ông L. Quan hệ hôn nhân của chị úa được ly hôn với anh Chảo Ông L chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con chung: Giao cho anh Chảo Ông L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phan Huy Hoàng, sinh ngày 18/2/2011 đến khi cháu Hoàng cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Giao cháu Phan Đức Huy, sinh ngày 20/01/2014 cho chị úa trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Huy trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào

Chị úa và anh Chảo Ông L có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Chị úa chịu 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001721 ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Lào Cai) chị úa đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND (2);
- UBND xã M, tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS - Tập án.

Nguyễn Thị Kim Dung